

Bản án số: 41/2020/HS-ST

Ngày: 13-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên.

Bà Võ Thị Mai.

- Thư ký Tòa án: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2020/TLST-HS ngày 10/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 29/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, giới tính: Nam, sinh năm 1983 tại tỉnh An Giang; Hộ khẩu thường trú: xã Mỹ Hòa Hưng, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Không rõ và bà Nguyễn Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt và tạm giam ngày 23/12/2019; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 ngày 23/12/2019, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Gò Vấp kết hợp Công an Phường 8 quận Gò Vấp tiến hành kiểm tra tại phòng số 604 khách sạn Đại An, địa chỉ 836 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp phát hiện Nguyễn Hữu T có hành vi tàng trữ 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu (Thành khai là ma túy tổng hợp) nên đã bắt giữ lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Hữu T khai nhận: Thành thuê phòng 604 khách sạn Đại An để ở. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22/12/2019, Thành gọi

điện thoại rủ Đỗ Mạnh C đến khách sạn chơi. Khoảng 16 giờ cùng ngày, C đến chơi cùng T. Đến khoảng 21 giờ 00, Thành sử dụng điện thoại hiệu Iphone số sim 0937754703 của Thành gọi qua mạng Zalo với đối tượng tên Bi (chưa rõ lai lịch) hỏi số điện thoại của người bán ma túy, nhưng Bi không cho mà bảo T đứng trước cổng công ty Isuzu trên đường Quang Trung, Gò Vấp sẽ có người đến giao ma túy. T đi bộ đến nơi hẹn gặp 01 thanh niên (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy tổng hợp, người này nhận tiền và đưa cho Thành 01 gói ny lon chứa ma túy. Sau đó Thành đi về khách sạn, lấy ra 01 ít ma túy bỏ vào nỏ rồi rủ Cường cùng sử dụng. Số ma túy còn lại T để trên bàn gỗ cạnh giường ngủ rồi đi ngủ. Đến khoảng 09 giờ 20 phút ngày 23/12/2019, Công an đến kiểm tra phát hiện Thành đang tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. Tại bản Kết luận giám định số: 68/KLGD-H ngày 30/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hữu T và hình dấu Công an phường 8, quận Gò Vấp gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2426g, loại Methamphetamine.

- 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bình ga; 01 bật lửa; 10 nỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0937754703.

Khi Công an bắt giữ T còn có Đỗ Mạnh C đang ở chung, C khai nhận: khoảng 16h ngày 22/12/2019 C đến phòng 604 khách sạn Đại An chơi cùng T, đến 21h cùng ngày, Cường dắt chó đi dạo một lúc rồi về thì được Thành rủ sử dụng ma túy có sẵn trong nỏ. Sau khi sử dụng ma túy C cùng T đi ngủ, đến hơn 9h ngày 23/12/2019 công an đến kiểm tra bắt quả tang, Cường không biết T mua ma túy và cũng không biết T cất số ma túy đã mua trên bàn, khi Công an khám xét phát hiện C mới biết. Nguyễn Hữu T cũng thừa nhận khi mua ma túy về không nói cho C biết, sau khi bỏ ma túy vào nỏ T mới rủ C cùng sử dụng, T cũng không nói cho Cường biết đã để số ma túy còn lại trên bàn gỗ. Do đó không đủ căn cứ để xử lý Cường về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển Đỗ Mạnh C đến Công an phường 8 xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Khi bắt giữ T Công an thu giữ: 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bình ga, 01 bật lửa (là của Thành mua của một người phụ nữ bán dạo ở khu vực cầu Tham Lương, Tân Bình để sử dụng ma túy); 10 nỏ thủy tinh (T khai của đối tượng tên Bi đến phòng 604 khách sạn Đại An gởi T cất giữ dùm vào ngày 20/12/2019, khi mang đến Bi gói vào giấy báo nên T cũng không biết là vật gì, đến khi Công An bắt giữ và khám xét phát hiện thì Thành mới biết đó là nỏ thủy tinh); 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0937754703 T sử dụng liên lạc để mua ma túy.

Đối với đối tượng tên Bi bán ma túy cho T, T khai quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của Bi nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp đã nhập kho vật chứng 01 gói niêm phong chứa ma túy, 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, 01 bình ga; 01 bật lửa, 10 nỏ thủy tinh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0937754703 theo phiếu nhập kho số 08/PNK ngày 13/01/2020.

Tại bản cáo trạng số 66/Ctr-VKS-GV, ngày 09/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hữu T và hình dấu Công an phường 8, quận Gò Vấp; 01 bình thủy tinh có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bình ga; 01 bật lửa; 10 nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0937754703;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Số ma túy bị cáo tàng trữ trái phép qua giám định có khối lượng 0,2426g, loại Methamphetamine nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hữu T và hình dấu Công an phường 8, quận Gò Vấp; bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành và 01 bình thủy tinh có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bình ga; 01 bật lửa; 10 nổ thủy tinh phục vụ cho việc sử dụng ma túy, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0937754703 bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01(một) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 23/12/2019.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hữu T và hình dấu Công an phường 8, quận Gò Vấp; 01 bình thủy tinh có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa; 01 bình ga; 01 bật lửa; 10 nổ thủy tinh.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone số sim 0937754703;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 08/PNK ngày 13/01/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND TP HCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh